

CÔNG TY CỔ PHẦN XNK NÔNG SẢN THỰC PHẨM
AN GIANG

An Giang Agriculture and Foods Import - Export
Joint Stock Company

Số/No: 114 /TB -AFX

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom – Happiness

An Giang, ngày 08 tháng 06 năm 2026

An Giang, Jun 08, 2026

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE

Kính gửi/To: Sở Giao dịch chứng khoán TP Hồ Chí Minh

Ho Chi Minh Stock Exchange

- Tên Công ty/Name of Organization:** Công Ty Cổ Phần Xuất Nhập Khẩu Nông Sản Thực Phẩm An Giang / An Giang Agriculture and Foods Import - Export Joint Stock Company (“AFIEX”)
 - Mã chứng khoán/Stock Symbol:** AFX
 - Địa chỉ /Address:** Số 2045, Đường Trần Hưng Đạo, Phường Mỹ Thới, Tỉnh An Giang / 2045 Tran Hung Dao Street, My Thoi Ward, An Giang Province, Vietnam.
 - Điện thoại/ Tel:** (0296) 3932 963 **Fax:** (0296) 3932 981
 - Website:** www.afiex.com.vn
 - Người được ủy quyền CBTT/ Authorized person to disclose information:** Phạm Thị Ngọc Diễm
 - Chức danh /Title:** Trưởng Phòng HC Tổng Hợp/ Head of General Administration Department

Loại thông tin công bố/Information disclosure type:

- Định kỳ/ Periodic 24h/ 24 hours
 Bất thường/ extra-ordinary Khác/ other

2. Nội dung của thông tin công bố/ Contents of information disclosure:

Nghị quyết số: 13 /NQ-HĐQT.2026 ngày 08/06/2026 của Hội đồng quản trị về việc:

Thông qua việc triển khai thực hiện phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua tại Nghị quyết số 44/2026/NQ.ĐHĐCĐ ngày 29/04/2026.

**Resolution No. 13/NQ-HĐQT.2026 dated June 8, 2026 of the Board of Directors regarding:
Approval of the implementation of the public offering of additional shares to existing shareholders for the purpose of increasing charter capital, as approved by the 2026 Annual General Meeting of Shareholders under Resolution No. 44/2026/NQ.ĐHĐCĐ dated April 29, 2026.**

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 08/06/2026 tại đường dẫn /This information was published on the Company’s website on June 08, 2026, as in the link:

<http://www.afiex.com.vn>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung thông tin đã công bố/We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.

Nơi nhận/Recipients:

- Như trên/As above.
- Lưu/Archives.

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN
ORGANIZATIONAL REPRESENTATIVE
AUTHORIZED PERSON TO DISCLOSE INFORMATION



TRƯỞNG PHÒNG TỔNG HỢP

Phạm Thị Ngọc Diễm

Số: 13 /NQ-HĐQT.2026

An Giang, ngày 08 tháng 6 năm 2026

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CP XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG SẢN THỰC PHẨM AN GIANG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 do Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15 ngày 01 tháng 01 năm 2025 và các văn bản liên quan;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật chứng khoán;
- Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025 sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ chi tiết một số điều của Luật Chứng khoán;
- Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;
- Thông tư 115/2025/TT-BTC ngày 15/12/2025 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 118/2020/TT-BTC ngày 30/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Xuất Nhập Khẩu Nông Sản Thực Phẩm An Giang;
- Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 của CTCP Xuất Nhập Khẩu Nông Sản Thực Phẩm An Giang;
- Căn cứ Tờ trình đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 v/v Phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ.
- Căn cứ Biên bản họp HĐQT ngày 08 tháng 6 năm 2026.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua việc triển khai thực hiện Phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua tại Nghị quyết số 44/2026/NQ.ĐHĐCĐ ngày 29/04/2026

(Chi tiết phương án chào bán và phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán tại Phụ lục đính kèm)

Điều 2: Thông qua phương án đảm bảo tỷ lệ sở hữu nước ngoài

Hội đồng quản trị thông qua phương án đảm bảo việc chào bán thêm cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài đối với tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty là 0%.



Phương án đảm bảo tỷ lệ sở hữu nước ngoài của đợt chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu dựa trên:

- Công văn số 3424/UBCK-PTTT ngày 07/07/2021 về hồ sơ thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại CTCP Xuất nhập khẩu Nông sản thực phẩm An Giang, theo đó tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Công ty là 0%. Công ty đã thực hiện Công bố thông tin về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa theo đúng quy định;
- Ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông cho Hội đồng quản trị về việc thông qua phương án đảm bảo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại Nghị quyết 44/2026/NQ.ĐHĐCĐ ngày 29/04/2026 thông qua Tờ trình đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 v/v Phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ.

Điều 3: Thông qua các cam kết như sau:

- Cam kết của tổ chức phát hành về việc không vi phạm quy định về sở hữu chéo của Luật Doanh nghiệp
- Công ty cam kết thực hiện đăng ký bổ sung toàn bộ số cổ phiếu được chào bán thêm với Tổng Công ty lưu ký và bù trừ Chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung đối với số lượng cổ phiếu chào bán thêm với Sở giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày kết thúc đợt chào bán theo quy định của pháp luật.
- Cam kết của tổ chức phát hành về việc không làm tăng tỷ lệ sở hữu nước ngoài.
- Cam kết Công ty không thuộc trường hợp đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đã bị kết án về một trong các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế mà chưa được xóa án tích

Điều 4: Hội đồng quản trị giao và ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị và/hoặc Tổng Giám đốc tổ chức thực hiện công việc, thủ tục và quyết định ban hành, điều chỉnh, bổ sung các văn bản, tài liệu để triển khai Phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông bao gồm nhưng không hạn chế những nội dung sau:

1. Quyết định thời điểm triển khai phương án chào bán, thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, thời điểm và tiến độ chào bán cổ phiếu để tăng vốn điều lệ, bảo đảm lợi ích cổ đông.
2. Xây dựng và thông qua các tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư để phân phối số cổ phiếu lẻ, cổ phiếu cổ đông từ chối mua; chủ động đàm phán và lựa chọn nhà đầu tư để phân phối số cổ phiếu nêu trên theo nội dung phương án chào bán. Để đảm bảo đợt chào bán đạt kết quả cao nhất, HĐQT Công ty có thể xin phép UBCKNN cho gia hạn thời gian chào bán theo quy định pháp luật liên quan. Trường hợp kết thúc thời gian gia hạn chào bán mà không thể chào bán hết số lượng cổ phiếu đã đăng ký thì coi như số lượng cổ phiếu chào bán bằng số lượng cổ phiếu thực tế đã phân phối. HĐQT căn cứ trên tình hình chào bán thực tế, quyết định số lượng cổ phiếu chào bán thực tế và mức vốn điều lệ thực tế tăng thêm.
3. Căn cứ trên tình hình chào bán thực tế, quyết định số lượng cổ phiếu chào bán thực tế và mức vốn điều lệ thực tế tăng thêm. Chủ động thực hiện các thủ tục pháp lý liên quan sau khi hoàn thành việc tăng vốn: thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, sửa đổi khoản mục về vốn điều lệ trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và các giấy tờ pháp lý khác theo quy định của pháp luật.
4. Triển khai việc thực hiện và ký các hồ sơ cần thiết để đăng ký cổ phiếu bổ sung với Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung số cổ phiếu phát hành thêm tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

5. Triển khai việc thực hiện phương án sử dụng tiền theo kết quả của đợt chào bán, đảm bảo theo đúng mục đích chào bán, đảm bảo lợi ích của cổ đông, Công ty và tuân thủ quy định của pháp luật và báo cáo Đại hội đồng cổ đông trong kỳ họp Đại hội cổ đông gần nhất.

6. Triển khai việc sửa đổi các điều khoản nội dung liên quan đến Vốn điều lệ, cổ phần tại mục Vốn điều lệ trong Điều lệ Công ty cập nhật theo vốn điều lệ thực tế sau khi hoàn tất đợt chào bán cổ phiếu.

7. Chủ động quyết định và triển khai thực hiện các công việc khác (nếu phát sinh) để đảm bảo đợt chào bán thành công.

8. Tùy từng trường hợp cụ thể, Hội đồng quản trị sẽ thực hiện uỷ quyền cho Tổng Giám đốc để thực hiện một hoặc một số các công việc cụ thể nêu trên đây.

Điều 5: Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các thành viên HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Công ty và các cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Ban kiểm soát;
- Lưu: VT, TK.HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Đặng Quang Thái





PHỤ LỤC

PHƯƠNG ÁN CHÀO BÁN THÊM CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG, MỤC ĐÍCH VÀ PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN LÀ PHƯƠNG ÁN CHÀO BÁN THÊM CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG

- 1 **Tên tổ chức chào bán:** Công ty Cổ phần Xuất Nhập Khẩu Nông Sản Thực Phẩm An Giang
- 2 **Tên cổ phiếu chào bán:** Công ty Cổ phần Xuất Nhập Khẩu Nông Sản Thực Phẩm An Giang
- 3 **Mã cổ phiếu** AFX
- 4 **Loại cổ phiếu** Cổ phiếu phổ thông
- 5 **Mệnh giá** 10.000 đồng/cổ phiếu
- 6 **Vốn điều lệ hiện tại:** 350.000.000.000 đồng
- 7 **Cổ phiếu quỹ:** 0 cổ phiếu
- 8 **Tổng số cổ phiếu đang lưu hành** 35.000.000 cổ phiếu
- 9 **Tổng số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán tối đa** 35.000.000 cổ phiếu (*Ba mươi lăm triệu cổ phiếu*).
- 10 **Tổng trị giá chào bán dự kiến theo mệnh giá tối đa** **350.000.000.000 đồng** (*Ba trăm năm mươi tỷ đồng*).
- 11 **Giá chào bán** 10.000 đồng/ cổ phiếu
- 12 **Phương thức chào bán** Chào bán cho Cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua.
- 13 **Vốn điều lệ dự kiến sau chào bán thành công cho cổ đông hiện hữu** **700.000.000.000 đồng** (*Bảy trăm tỷ đồng*).
- 14 **Tỷ lệ phát hành**

Theo Ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ), Hội đồng quản trị (HĐQT) xác định tỷ lệ phát hành tại thời điểm thông qua việc triển khai Phương án chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu như sau:

Tỷ lệ phát hành = Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán/số lượng cổ phiếu đang lưu hành, cụ thể:

 - Số lượng cổ phiếu dự kiến chào: 35.000.000 cổ phiếu
 - Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 35.000.000 cổ phiếu
 - Tỷ lệ phát hành là 100%
- 15 **Đối tượng của đợt chào bán** Cổ đông hiện hữu có tên trong Danh sách người sở hữu chứng khoán tại thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện chào bán do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) cung cấp.

- 16 **Nguyên tắc xác định giá chào bán cổ phiếu** Mức giá cổ phiếu (cp) dự kiến chào bán cho cổ đông hiện hữu được xác định dựa trên cơ sở so sánh Giá trị sổ sách, giá giao dịch trên thị trường trên nguyên tắc đảm bảo hài hòa lợi ích của cổ đông và doanh nghiệp, cũng như khả năng thành công của đợt chào bán.
- Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12/2025: 14.895 đồng/cp
 - Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/03/2026: 15.411 đồng/cp
 - Giá tham chiếu tại ngày 05/06/2026: 10.400 đồng/cp
- Dựa trên giá trị sổ sách, giá trị thị trường của cổ phiếu AFX, căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 126 Luật Doanh nghiệp 2020 và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 đã thông qua Tờ trình v/v phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ với mức giá chào bán là: 10.000 đồng/cổ phần.
- 17 **Tỷ lệ thực hiện quyền: 1:1** Nghĩa là tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, mỗi cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu được hưởng 01 quyền, cứ 01 quyền được mua thêm 01 cổ phiếu mới. Cổ phiếu quỹ không được phân bổ quyền mua.
- 18 **Phương thức phân phối** Cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền, sau khi nhận được Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
- 19 **Chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu** Cổ đông sở hữu quyền mua có thể chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu của mình cho một hoặc nhiều cá nhân/tổ chức khác. Bên nhận chuyển nhượng quyền mua sẽ không được chuyển nhượng quyền cho Bên thứ ba. Các Cổ đông trong tình trạng hạn chế chuyển nhượng vẫn được nhận quyền mua cổ phiếu.
- 20 **Phương án xử lý cổ phiếu lẻ** Số cổ phiếu phát hành thêm cho mỗi cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị theo nguyên tắc làm tròn xuống, phần cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) sẽ được hủy bỏ.
- 21 **Phương án xử lý cổ phiếu không chào bán hết do cổ đông hiện hữu không thực hiện quyền mua** Theo Ủy quyền của ĐHĐCĐ, HĐQT sẽ quyết định việc phân phối toàn bộ số cổ phiếu không chào bán hết do cổ đông hiện hữu không thực hiện quyền mua cho các nhà đầu tư/cổ đông khác với giá không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu.
- Số cổ phiếu không chào bán hết nếu thực hiện phân phối tiếp sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán, trừ trường hợp số cổ phiếu này được tổ chức bảo lãnh chào bán mua theo cam kết tại hợp đồng bảo lãnh chào bán (nếu có).
- Trong trường hợp hết hạn phân phối cổ phiếu theo quy định của pháp luật (bao gồm cả thời gian được gia hạn nếu có), nếu vẫn còn cổ phiếu chưa phân phối hết thì số cổ phiếu chưa phân phối hết này được hủy và HĐQT ra quyết định kết thúc đợt chào bán.

22 **Thời gian dự kiến thực hiện** Trong năm 2026, Hội đồng quản trị quyết định thời điểm phù hợp sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng theo quy định.

23 **Mức độ pha loãng cổ phiếu sau đợt chào bán**

Việc chào bán thêm cổ phiếu cho Cổ đông hiện hữu sẽ có thể xuất hiện rủi ro pha loãng khi số lượng cổ phiếu tăng thêm. Các rủi ro pha loãng bao gồm:

+ Pha loãng tỷ lệ sở hữu và quyền biểu quyết xảy ra khi Công ty chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, tùy trường hợp cổ đông thực hiện quyền mua của mình sẽ khiến tỷ lệ sở hữu và quyền biểu quyết của cổ đông bị pha loãng. Trong trường hợp cổ đông thực hiện toàn bộ quyền mua của mình, tỷ lệ sở hữu và quyền biểu quyết của cổ đông sẽ không thay đổi. Trong trường hợp cổ đông từ bỏ hoặc chuyển nhượng quyền mua, tỷ lệ sở hữu và tỷ lệ biểu quyết của cổ đông hiện hữu sẽ bị giảm (so với ngày chốt danh sách thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm).

Công thức tính tỷ lệ sở hữu như sau:

$$\text{Tỷ lệ sở hữu} = \frac{\text{Số lượng cổ phiếu nắm giữ}}{\text{Tổng số cổ phiếu lưu hành}}$$

Như vậy, trong trường hợp Tổng số cổ phiếu lưu hành tăng lên mà Số lượng cổ phiếu nắm giữ của cổ đông không tăng lên thì tỷ lệ sở hữu của cổ đông đó bị giảm xuống, làm pha loãng tỷ lệ sở hữu và quyền biểu quyết của cổ đông đó.

+ Pha loãng thu nhập trên mỗi cổ phiếu (**EPS**) xảy ra khi số lượng cổ phiếu tăng nhanh hơn mức tăng lợi nhuận, làm cho lợi nhuận phân bổ cho mỗi cổ phần giảm xuống. Điều này xảy ra sau khi hoàn thành đợt chào bán cổ phiếu EPS sẽ bị pha loãng do tăng Tổng số lượng cổ phiếu lưu hành và việc sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu chưa tạo doanh thu và lợi nhuận trong năm chào bán

Công thức EPS cơ bản:

$$EPS = \frac{\text{Lợi nhuận sau thuế}}{\text{Tổng số cổ phiếu lưu hành bình quân}}$$

+ Pha loãng giá trị sổ sách (**Book Value per Share – BVPS**) xảy ra khi Công ty phát hành thêm cổ phiếu với mức giá thấp hơn giá trị sổ sách hiện tại trên mỗi cổ phần. Sau khi hoàn thành đợt chào bán cổ phiếu, giá trị sổ sách của mỗi cổ phần sẽ có thể bị thay đổi trong trường hợp chào bán thấp hơn giá trị sổ sách của mỗi cổ phần tại thời điểm chào bán

Công thức

$$BVPS = \frac{\text{Vốn chủ sở hữu}}{\text{Số lượng cổ phiếu lưu hành}}$$

Sau phát hành thêm:

$$BVPS_{mới} = \frac{VCSH cũ + Tiền thu từ phát hành}{Số CP cũ + Số CP phát hành thêm}$$

+ Pha loãng giá giao dịch cổ phiếu tại ngày giao dịch không hưởng quyền mua cổ phiếu phát hành thêm

Khi công ty phát hành thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu vào ngày giao dịch không hưởng quyền (GDKHQ), giá tham chiếu của cổ phiếu sẽ được **điều chỉnh pha loãng** để phản ánh việc tổng số cổ phiếu tăng lên và Công ty tăng giá trị vốn chủ sở hữu từ vốn tăng thêm.

Công thức điều chỉnh:

$$P_{\text{điều chỉnh}} = \frac{P_{\text{đóng cửa trước GDKHQ}} + (P_{\text{phát hành}} \times t)}{1 + t}$$

Trong đó:

- $P_{\text{đóng cửa trước GDKHQ}}$: giá đóng cửa phiên trước ngày GDKHQ
- $P_{\text{phát hành}}$: giá phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu
- t : tỷ lệ phát hành thêm

24	Tỷ lệ chào bán thành công dự kiến tối thiểu	Không áp dụng
25	Quy định về tỷ lệ sở hữu của nước ngoài	ĐHĐCĐ chấp thuận, uỷ quyền/giao cho Hội đồng Quản trị thông qua phương án đảm bảo việc chào bán cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài theo Điều lệ Công ty và quy định pháp luật.
26	Hạn chế chuyển nhượng	Số cổ phiếu do cổ đông hiện hữu mua theo quyền mua hoặc cổ phiếu nhà đầu tư mua do thực hiện quyền mua được chuyển nhượng từ cổ đông hiện hữu không bị hạn chế chuyển nhượng. Số cổ phiếu mà cổ đông hiện hữu từ chối mua/mua không hết được phân phối lại cho các nhà đầu tư khác sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong thời hạn 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán theo quy định của pháp luật
27	Chào mua công khai	Trường hợp cổ đông, nhà đầu tư tham gia mua cổ phiếu dẫn đến tỷ lệ sở hữu thuộc các ngưỡng phải chào mua công khai theo quy định tại Điều 35 Luật Chứng khoán 2019, thì không phải thực hiện thủ tục chào mua công khai
28	Phương án bù đắp phần thiếu hụt vốn dự kiến huy động từ đợt chào bán	Trong trường hợp số tiền thu được từ đợt chào bán không đạt được như dự kiến, ĐHĐCĐ uỷ quyền cho HĐQT quyết định phương án sử dụng các nguồn vốn khác để bù đắp phần thiếu hụt cho mục đích sử dụng vốn. Phương án bù đắp đảm bảo phù hợp với thực tế hoạt động của Công ty tại thời điểm sử dụng vốn và sẽ được báo cáo cổ đông tại ĐHĐCĐ gần nhất.

57
Y
HÀ
PH
G
AN

II. MỤC ĐÍCH VÀ PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN:

1. Mục đích chào bán:

Số tiền thu được từ đợt chào bán dự kiến được sử dụng để: **(i)** trả nợ vay Ngân hàng của Công ty nhằm giảm áp lực tài chính, tối ưu hóa lãi suất và tối ưu hóa thời gian trả nợ; **(ii)** bổ sung nguồn vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty nhằm tăng năng lực sản xuất và tăng trưởng thị phần của Công ty.

- **Với mục đích trả nợ vay Ngân hàng:** Số tiền thu được từ đợt chào bán sẽ được dùng để thanh toán gốc và lãi vay của các Ngân hàng còn dư nợ trên Báo cáo tài chính tại thời điểm hoàn thành đợt chào bán, bao gồm nhưng không giới hạn các Ngân hàng sau:

STT	DANH SÁCH CÁC NGÂN HÀNG
1	Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam (Agribank) - Chi nhánh Bình Dương
2	Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) – Chi nhánh An Giang
3	Ngân hàng TNHH Indovina (IVB – Indovina)
4	Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển (PGBANK) – Chi nhánh An Giang
5	Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (Sacombank) – Chi nhánh Thăng Long
6	Ngân hàng TMCP Đông Nam Á (SEABANK) – Chi nhánh An Giang
7	Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội (SHB) – Chi nhánh An Giang
8	Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VP Bank) – Chi nhánh Hội sở Miền Nam, HCM

- **Với mục đích Bổ sung vốn lưu động:** Căn cứ kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty năm 2025 và kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2026 được HĐQT trình ĐHCĐ thường niên 2026, Doanh thu thuần của Công ty năm 2026 dự kiến là 3.780 tỷ đồng tăng 967 tỷ đồng so với năm 2025. Theo tính toán của Công ty với mức tăng doanh thu nói trên nhu cầu vốn lưu động của Công ty trong năm 2026 sẽ cần tăng thêm khoảng 160 tỷ đồng. Chính vì vậy, trong năm 2026 nhu cầu tăng vốn điều lệ của Công ty là cấp thiết để đáp ứng mục tiêu tăng trưởng được đề ra. Do đó, số tiền thu được từ đợt chào bán sẽ được sử dụng cho việc bổ sung vốn lưu động nhằm đạt mục tiêu tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận của Công ty trong năm 2026.

2. Phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán:

Tổng số tiền thu được từ đợt chào bán (theo mệnh giá) dự kiến là **350.000.000.000 đồng** (Ba trăm năm mươi tỷ đồng) sẽ được sử dụng như sau:

STT	Mục đích sử dụng vốn	Kế hoạch sử dụng dự kiến	Số tiền sử dụng dự kiến	Thời gian sử dụng dự kiến
1	Trả nợ vay Ngân hàng	60% số tiền thu được từ đợt chào bán	210.000.000.000 đồng (Hai trăm mười tỷ đồng)	Kể từ năm 2026, ngay khi Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận kết quả đợt chào bán
2	Bổ sung vốn lưu động	40% số tiền thu được từ đợt chào bán	140.000.000.000 đồng (Một trăm bốn mươi tỷ đồng)	

Phương án chi tiết dự kiến cho việc sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán được tính toán và cụ thể hóa như sau:

- Với việc trả nợ vay Ngân hàng: Dự kiến 60% số tiền thu được từ đợt chào bán, tương ứng 210.000.000 đồng (Hai trăm mười tỷ đồng) được sử dụng là để trả gốc và lãi vay cho các ngân hàng theo Bảng 2.1 dưới đây. Tùy thuộc vào số tiền thu được thực tế từ đợt chào bán và giá trị dư nợ gốc và lãi vay cần trả, HĐQT sẽ quyết định số tiền trả nợ gốc và lãi thực tế cho từng ngân hàng

Bảng 2.1: Dư nợ vay và kế hoạch trả gốc và lãi vay 6 tháng cuối năm 2026

Đơn vị tính: Đồng

STT	Tên ngân hàng vay	Dư nợ tại 03/31/2026	Kế hoạch trả gốc 6 tháng cuối năm 2026	Kế hoạch trả lãi 6 tháng cuối năm 2026	Kế hoạch trả gốc và lãi 6 tháng cuối năm 2026
1	Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam (Agribank) - Chi nhánh Bình Dương	128.876.000.000	64.438.000.000	4.832.850.000	69.270.850.000
2	Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) – Chi nhánh An Giang	162.000.000.000	81.000.000.000	6.885.000.000	87.885.000.000
3	Ngân hàng TNHH Indovina (IVB – Indovina)	16.055.293.856	4.013.823.464	762.626.458	4.776.449.922
4	Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển (PGBANK) – Chi nhánh An Giang	9.918.000.000	3.306.000.000	371.925.000	3.677.925.000
5	Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (Sacombank) – Chi nhánh Thăng Long	145.947.466.942	72.973.733.471	7.662.242.014	80.635.975.485
6	Ngân hàng TMCP Đông Nam Á (SEABANK) – Chi nhánh An Giang	90.545.729.360	45.272.864.680	5.432.743.762	50.705.608.442
7	Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội (SHB) – Chi nhánh An Giang	14.900.000.000	4.966.666.667	707.750.000	5.674.416.667

8	Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VP Bank) – Chi nhánh Hội sở Miền Nam, HCM	199.934.013.653	99.967.006.827	9.396.898.642	109.363.905.468
	Tổng cộng	768.176.503.811	375.938.095.108	36.052.035.876	411.990.130.984
	Huy động từ chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu				210.000.000.000
	Huy động từ nguồn vốn khác				201.990.130.984

- Với bổ sung vốn lưu động: Dự kiến 40% số tiền thu được từ đợt chào bán, tương ứng 140.000.000 đồng (Một trăm bốn mươi tỷ đồng) được sử dụng để bổ sung vốn lưu động cho hoạt động kinh doanh của Công ty theo Bảng 2.2 dưới đây. Vốn lưu động cho hoạt động kinh doanh của Công ty được dùng để trả cho nhà cung cấp/đối tác thu mua gạo cho hoạt động xuất khẩu gạo của Công ty tại Bảng 2.3.

Bảng 2.2: Nhu cầu vốn lưu động năm 2026

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2025	Kế hoạch năm 2026	Tăng (giảm) Kế hoạch năm 2026 với Thực hiện năm 2025
1	Doanh thu thuần	2.813.622	3.781.395	967.773
2	Tài sản ngắn hạn	1.504.410	1.690.732	186.322
3	Nợ ngắn hạn	1.047.676	1.213.448	165.772
4	Nhu cầu vốn lưu động	309.009	467.009	158.001
5	Vòng quay vốn lưu động	9,1	8,1	
	Huy động từ chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu			140.000
	Huy động từ nguồn vốn khác			18,001

Bảng 2.3: Chi tiết dự kiến thanh toán cho Đối tác/Nhà cung cấp

STT	Nhà cung cấp/Đối tác	Số tiền thanh toán (đồng)	Dự kiến thời gian thanh toán	Mục đích thanh toán
1	Công ty TNHH Đầu tư thương mại dịch vụ Hoa Sen Tây Đô	30.000.000.000	6 tháng cuối năm 2026	Thanh toán tiền Mua gạo
2	Công ty TNHH Nông sản Anh Sơn	30.000.000.000	6 tháng cuối năm 2026	Thanh toán tiền Mua gạo

3	Công ty TNHH Thức ăn Chăn nuôi Miền Tây	40.000.000.000	6 tháng cuối năm 2026	Thanh toán tiền Mua gạo
4	Công ty TNHH XNK Đầu tư và phát triển Trường Thịnh	20.000.000.000	6 tháng cuối năm 2026	Thanh toán tiền Mua gạo
5	Công ty cổ phần thương mại và sản xuất lương thực thực phẩm DOTHACO	20.000.000.000	6 tháng cuối năm 2026	Thanh toán tiền Mua gạo
Tổng cộng		140.000.000.000		

Phụ thuộc vào số tiền thu được thực tế sau đợt chào bán theo ủy quyền của ĐHĐCĐ, HĐQT căn cứ vào tình hình cụ thể của Công ty để xây dựng phương án sử dụng vốn chi tiết, quyết định việc phân bổ số tiền thực tế thu được từ đợt chào bán cho từng mục đích chào bán, thứ tự ưu tiên sử dụng vốn và/hoặc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh phương án sử dụng vốn, số tiền thu được từ đợt chào bán với giá trị thay đổi nhỏ hơn 50% số tiền thu được từ đợt chào bán (Theo quy định tại Khoản 2 Điều 9 Nghị định 155/2020/NĐ-CP), phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty, kế hoạch phát triển chung của Công ty và đảm bảo lợi ích tối đa cho các cổ đông và phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

III. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG GIAO VÀ ỦY QUYỀN CHO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT thực hiện các công việc có liên quan đến đợt phát hành như sau:

- Quyết định việc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh Phương án tăng vốn điều lệ đã được ĐHĐCĐ thông qua, xây dựng, chỉnh sửa và giải trình tất cả các hồ sơ, thủ tục liên quan đến đợt chào bán theo yêu cầu của các cơ quan quản lý (nếu có), nhằm triển khai phương án chào bán đạt được hiệu quả cao nhất, phù hợp với thực tiễn hoạt động kinh doanh của Công ty Cổ phần Xuất Nhập Khẩu Nông Sản Thực Phẩm An Giang, các quy định pháp luật liên quan, điều lệ Công ty Cổ phần Xuất Nhập Khẩu Nông Sản Thực Phẩm An Giang và quyền lợi cổ đông Công ty.
- Quyết định thời điểm triển khai phương án chào bán, thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, thời điểm và tiến độ chào bán cổ phiếu để tăng vốn điều lệ, bảo đảm lợi ích cổ đông.
- Xây dựng và thông qua các tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư để phân phối số cổ phiếu lẻ, cổ phiếu cổ đông từ chối mua; chủ động đàm phán và lựa chọn nhà đầu tư để phân phối số cổ phiếu nêu trên theo nội dung phương án chào bán. Để đảm bảo đợt chào bán đạt kết quả cao nhất, HĐQT Công ty có thể xin phép UBCKNN cho gia hạn thời gian chào bán theo quy định pháp luật liên quan. Trường hợp kết thúc thời gian gia hạn chào bán mà không thể chào bán hết số lượng cổ phiếu đã đăng ký thì coi như số lượng cổ phiếu chào bán bằng số lượng cổ phiếu thực tế đã phân phối. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT căn cứ trên tình hình chào bán thực tế, quyết định số lượng cổ phiếu chào bán thực tế và mức vốn điều lệ thực tế tăng thêm.
- Xây dựng và thông qua Phương án đảm bảo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty.

5. Quyết định việc sử dụng dịch vụ bảo lãnh phát hành, thông qua hợp đồng bảo lãnh phát hành ký với đơn vị cung cấp dịch vụ đảm bảo đợt chào bán thành công và hiệu quả (nếu cần).
6. Căn cứ trên tình hình chào bán thực tế, quyết định số lượng cổ phiếu chào bán thực tế và mức vốn điều lệ thực tế tăng thêm. Chủ động thực hiện các thủ tục pháp lý liên quan sau khi hoàn thành việc tăng vốn: thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, sửa đổi khoản mục về vốn điều lệ trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và các giấy tờ pháp lý khác theo quy định của pháp luật.
7. Triển khai và phê duyệt các hồ sơ cần thiết để đăng ký cổ phiếu bổ sung với Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung số cổ phiếu phát hành thêm tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.
8. Triển khai và điều chỉnh phương án sử dụng tiền theo kết quả của đợt chào bán, đảm bảo theo đúng mục đích chào bán, đảm bảo lợi ích của cổ đông, Công ty và tuân thủ quy định của pháp luật và báo cáo Đại hội đồng cổ đông trong kỳ họp Đại hội cổ đông gần nhất.
9. Sửa đổi các điều khoản nội dung liên quan đến Vốn điều lệ, cổ phần tại mục Vốn điều lệ trong Điều lệ Công ty cập nhật theo vốn điều lệ thực tế sau khi hoàn tất đợt chào bán cổ phiếu.
10. Chủ động quyết định và triển khai thực hiện các công việc khác (nếu phát sinh) để đảm bảo đợt chào bán thành công.
11. Tùy từng trường hợp cụ thể, Hội đồng quản trị được uỷ quyền cho Tổng Giám đốc để thực hiện một hoặc một số các công việc cụ thể nêu trên đây.

